**BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

***Mẫu số 5***

***(Áp dụng cho cá nhân)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Người khai (tổ chức, cá nhân) và “người có liên quan”** | **Số CMND/CCCD hoặc số ĐKKD** | **Mối quan hệ với người khai** | **Tổ chức tín dụng (1) khác** | **Tỷ lệ vốn góp/Vốn ĐL của SeABank** |
| **Tên TCTD** | **Tỷ lệ sở hữu/vốn ĐL của TCTD**  |
|  |  |  | **Người khai** |  |  |  |
| I. Liệt kê Cá nhân là vợ/chồng; cha, mẹ (đẻ/nuôi/chồng/vợ); con (ruột/nuôi/dâu/rể); anh, chị, em (ruột/rể/dâu) của người kê khai: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| II. Liệt kê Tổ chức mà người kê khai là Người quản lý (2), Thành viên Ban kiểm soát: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| III. Liệt kê Tổ chức mà các Cá nhân nêu tại Mục I (Người thân của người kê khai) là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức đó: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| IV. Liệt kê Tổ chức mà người kê khai sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại Tổ chức đó: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| V. Liệt kê Tổ chức là Công ty con của Công ty mẹ (3) nơi mà người kê khai là Người quản lý, Thành viên BKS hoặc Người kê khai là người có quyền bổ nhiệm Người quản lý, Thành viên BKS của công ty mẹ: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| VI. Liệt kê Tổ chức, Cá nhân mà người kê khai là người đại diện ủy quyền; Liệt kê Cá nhân cùng được một tổ chức ủy quyền đại diện với người kê khai: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| VII. Liệt kê các Tổ chức, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của SeABank: |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |

Tôi cam kết nội dung Bảng kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu có bất cứ sự không trung thực nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|   | *……………………, ngày … tháng … năm……..* **Người khai***(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)* |

**CHÚ THÍCH HƯỚNG DẪN KHI KÊ KHAI:**

1. **Tổ chức tín dụng** bao gồm: ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô và quỹ tín dụng nhân dân;
2. **Người quản lý** bao gồm: Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị; Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Chủ doanh nghiệp Tư nhân, thành viên hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và các chức danh quản lý khác của công ty (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
3. **Công ty mẹ - Công ty con:** Một công ty được coi là công ty mẹ của công ty khác nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó;

- Có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó;

- Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó.

**LƯU Ý:** Nếu các tổ chức/cá nhân được xác định là Người có liên quan trong từ 2 mục trở lên (các mục từ I-VII) thì người kê khai vẫn phải liệt kê đầy đủ ở tất cả các mục.